

Bản án số: 2618/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24/12/2021

V/v: “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thu Hiền

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Bà Phan Thị Bé

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhật Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 301/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5795/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Lê Minh A

Địa chỉ: 01 đường D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Duy B

Địa chỉ: 01 đường D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Văn C

Cư trú: 27/6 đường F, xã G, thị xã H, tỉnh I

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì lời trình bày của nguyên đơn ông Lê Minh A như sau:

Ông và bà B tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau từ năm 1991 nhưng đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện N, tỉnh O và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 85, quyển số 01 ngày 26/12/2002. Đến khoảng

tháng 06/2012, ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hòa hợp nên vợ chồng ông đã sống ly thân. Ông đã nộp đơn yêu cầu được ly hôn với bà B.

Về con chung: Ông A trình bày ông có 04 người con chung là Lê Nguyễn Xuân Như Ý, sinh ngày 29/8/1992 đã trưởng thành, Lê A Nghĩa, sinh ngày 12/7/1995, đã trưởng thành, Lê Quang K, sinh ngày 27/8/2008, và Lê Nguyễn Z, sinh ngày 02/4/2015. Hiện nay người con Lê Quang K đang sống với ông A và người con Lê Nguyễn Z đang sống với bà B. Ông A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Lê Quang K và Lê Nguyễn Z. Tuy nhiên, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 30/3/2018, ông A đồng ý giao con chung là Lê Nguyễn Z cho bà B nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông A các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung ông A trình bày không có.

Ngày 30/3/2018, Tòa án nhân dân Quận 9 xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 246/2018/HNGĐ-ST, quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông A được ly hôn với bà B
- Về con chung: Giao cho ông A trực tiếp nuôi con chung Lê Quang K, bà Nguyễn Duy B trực tiếp nuôi con chung Lê Nguyễn Z. Các bên không cấp dưỡng cho nhau. Về
- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và có hiệu lực pháp luật.

Sau đó, do có khiếu nại của ông Linh, cho rằng trẻ Lê Nguyễn Z là con của ông C và bà B nên ngày 11/01/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định tái thẩm số 13/2021/HNGĐ-TT ngày 11/01/2021, hủy bản án sơ thẩm về phần xác định trẻ Lê Nguyễn Z là con chung của ông A và bà B, giao Tòa án nhân dân Quận 9 xét xử lại phần này. Nếu ông C có chứng cứ chứng minh trẻ Lê Nguyễn Z là con của ông C và bà B thì bà B và ông C tự giải quyết với nhau về việc nuôi con, ông A không có ý kiến gì.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì lời trình bày của bị đơn bà Nguyễn Duy B như sau:

Bà B và ông A kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 85 quyền số 01 ngày 26/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình chung, do bất đồng quan điểm sống nên bà và ông A phát sinh mâu thuẫn. Sau đó, giữa bà có quan hệ tình cảm với ông Linh. Vào ngày 02/4/2015, bà sinh trẻ Lê Nguyễn Z. Trong thời gian này, bà B và ông A chưa làm thủ tục ly hôn nên tại Giấy khai sinh số 116 quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường cấp có ghi tên mẹ là bà B, tên cha là ông A. Hiện nay, trẻ Lê Nguyễn Z đang sống với bà theo Bản án ly hôn số 246/2018/HNGĐ-ST ngày 30/3/2018.

Nay, nếu ông C đúng là cha của trẻ Lê Nguyễn Z thì bà đồng ý giao con cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại Đơn yêu cầu độc lập đề ngày 14/10/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C như sau:

Vào đầu năm 2014, ông C có quen biết với bà Nguyễn Duy B. Tại thời điểm đó, bà B có tâm sự với ông C là bà đã có chồng nhưng đã ly hôn. Do đó, trong thời gian quen biết nhau ông C và bà B có quan hệ tình cảm với nhau. Sau đó, ông C phát hiện bà B chỉ mới ly thân với ông A chứ chưa ly hôn nên ông chấm dứt quan hệ tình cảm với bà B. Một thời gian sau, ông C phát hiện bà B mang thai nhưng ông C nghĩ là con của ông A chứ không nghĩ là con của ông nên ông không quan tâm. Sau khi sinh con, bà B và ông A đi làm giấy khai sinh cho con mang tên Lê Nguyễn Z và để tên cha là Lê Minh A và tên mẹ là Nguyễn Duy B. Do vợ chồng ông A và bà B mâu thuẫn nên ông A nộp đơn lên Tòa án nhân dân Quận 9 xin được ly hôn với bà B. Ngày 30/3/2017, Tòa án nhân dân Quận 9 ban hành Bản án với quyết định ông Lê Minh A được ly hôn với bà Nguyễn Duy B, về phần con chung thì giao cho bà Nguyễn Duy B trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Nguyễn Z. Sau khi ông A, bà B ly hôn, ông A và bà B nổi lại tình cảm và ông phát hiện ra trẻ Lê Nguyễn Z có nét giống ông nên ông nghi ngờ đó là con ông chứ không phải con ông A. Sau đó, ông có mang trẻ Lê Nguyễn Z đi xét nghiệm AND. Theo kết quả xét nghiệm của Công ty TNHH MTV TM và DV DNA Testing kết luận: Căn cứ vào kết quả phân tích AND, Hội đồng khoa học Công ty TNHH MTV TM và DV DNA TESTINGS thì ông Trần Văn C và trẻ Lê Nguyễn Z có cùng huyết thống: Cha – Con với độ tin cậy 99,9999%.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giao trẻ Lê Nguyễn Z cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về: về thẩm quyền thụ lý vụ án, về xác định tư cách tố tụng, về thu thập chứng cứ, về thủ tục hòa giải, về thời hạn chuẩn bị xét xử, về thời gian gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát, về thủ tục cấp tổng đạt cho đương sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Minh A, chấp nhận yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa ông Lê Minh A và bà Nguyễn Duy B là Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn hiện đang cư trú tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Văn C, ông Lê Minh A, bà Nguyễn Duy B có đơn đề nghị xét xử vắng

mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông ông Linh, ông A, bà B theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Theo Bản án số 2098/2021/HNGĐ-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức có hiệu lực ngày 19/12/2021, thì trẻ Lê Nguyễn Z, sinh ngày 02/4/2015 là con chung của ông C và bà B. Do vậy, HĐXX nhận thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi trẻ Lê Nguyễn Z của ông C là không có cơ sở chấp nhận.

Xét ý kiến của ông A, nếu có chứng cứ chứng minh ông C là cha của trẻ Lê Nguyễn Z thì ông A không có ý kiến gì, ông C và bà B tự giải quyết với nhau về việc nuôi con là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét: Trẻ Lê Nguyễn Minh sống cùng ông A bà B từ khi sinh ra. Sau khi ông A và bà B ly hôn, trẻ Lê Nguyễn Z được bà B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay. Bà B có ý kiến nếu ông C đúng là cha của trẻ Lê Nguyễn Z thì bà đồng ý giao trẻ Lê Nguyễn Z cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng, ý kiến này của bà B phù hợp quy định của pháp luật.

Do vậy, HĐXX nhận thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Nguyễn Z của ông C là có cơ sở chấp nhận, ghi nhận việc ông C không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Về quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Minh A, chấp nhận yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí:

Ông A phải chịu án phí 300.000 đồng, án phí này được nộp cùng với án phí tại Bản án hôn nhân gia đình số 246/2018/HNGĐ-ST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Công văn số 89/CCTHADS ngày 24/12/2021, ông A đã thi hành nộp án phí theo Biên lai số 0726 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9. Do vậy, ông A đã nộp đủ án phí.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông A phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 48; 63; 184; 186; 188; 203; 205; 227; 228; 235; 244; 264; 266; 271 và 273 Bộ luật Tố Tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 58, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ các Điều 8, 9, 10 và 27 cùng các danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Minh A về việc yêu cầu trực tiếp nuôi trẻ Lê Nguyễn Z, sinh ngày 02/4/2015.

2. Chấp nhận yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C:

Giao người con chung của ông Trần Văn C và bà Nguyễn Duy B là trẻ Lê Nguyễn

Z, sinh ngày 02/4/2015, cho ông Trần Văn C trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của C không yêu cầu bà B cấp dưỡng.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

### 3. Về án phí:

Ông A phải chịu án phí 300.000 đồng, án phí này được nộp cùng với án phí tại Bản án hôn nhân gia đình số 246/2018/HNGĐ-ST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông A đã nộp đủ án phí theo Biên lai số 0726 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9.

Ông Trần Văn C phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Trần Văn C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0024457 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Ông Trần Văn C đã nộp đủ án phí.

### 4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### 5. Về thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- CC THADS TP. Thủ Đức;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Thu Hiền**